

kiểm tra giữ học kì 1

Câu 1 Đầu năm 1945, đâu là vấn đề cấp bách đặt ra cho các nước Đồng minh chống phát xít?

- A. Phân chia lại thuộc địa của các nước.
- B. Tổ chức lại thế giới sau chiến tranh.
- C. Thiết lập trật tự thế giới mới hai cực.
- D. Phục hồi và phát triển kinh tế thế giới.

Câu 2 Đâu là một trong những vai trò mục tiêu của tổ chức Liên hợp quốc?

- A. Cân bằng quyền lực các nước.
- B. Xoá bỏ chế độ thực dân kiểu cũ.
- C. Duy trì hòa bình, an ninh thế giới.
- D. Thực hiện quyền tự do hàng hải.

Câu 3 Năm 1945, bản Hiến chương Liên hợp quốc được thông qua tại

- A. hội nghị Tam cường I-an-ta.
- B. hội nghị Xan Phran-xi-xcô.
- C. hội nghị Bàn Môn Điểm.
- D. hội nghị Véc xai - Oasington.

Câu 4 Đâu là một trong những nội dung của mục tiêu, hành động mang tính toàn cầu đến năm 2030 của Liên hợp quốc?

- A. Chống nạn thất nghiệp.
- B. Quyền tự do chính trị.
- C. Chống bạo lực gia đình.
- D. Chất lượng giáo dục.

Câu 5 Cơ quan nào của Liên hợp quốc là tập hợp đại diện của tất cả các nước thành viên?

A. Đại hội đồng.

B. Ban thư ký.

C. Hội đồng bảo an.

D. Tòa án quốc tế.

Câu 6 Một trong những quốc gia Ủy viên thường trực Hội đồng bảo an Liên hợp quốc là

A. Nhật.

B. Đức.

C. Anh.

D. Bỉ.

Câu 7 Việt Nam có thể vận dụng nguyên tắc hoạt động nào của Liên hợp quốc để giải quyết vấn đề ở Biển Đông?

A. Giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình.

B. Sự nhất trí của các nước thường trực Hội đồng bảo an.

C. quyền bình đẳng giữa các thành viên Liên hợp quốc.

D. không đe dọa dùng vũ lực tấn công các quốc gia khác.

Câu 8 Đâu là nguyên nhân chủ yếu làm cho số lượng thành viên của Liên hợp quốc tăng nhanh trong giai đoạn 1945 - 2000?

A. Gia nhập Liên hợp quốc để nhận được viện trợ kinh tế.

B. Tác động của trật tự thế giới 2 cực và Chiến tranh lạnh.

C. Giai đoạn này có nhiều quốc gia đã giành được độc lập.

D. Nhiều vấn đề quá sức giải quyết đơn độc của các nước.

Câu 9 Đây là ý nghĩa của việc Việt Nam được bầu làm Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc trong các năm 2008 và 2019?

- A. Nền kinh tế Việt Nam có sự phát triển vượt bậc.
- B. Tình hình an ninh - chính trị tương đối ổn định.
- C. Việt Nam đã xóa bỏ được tình trạng tham nhũng
- D. Vị thế, uy tín được nâng cao trên trường quốc tế.

Câu 10 Nội dung nào là cơ sở để tổ chức Liên hợp quốc đề ra nguyên tắc “Giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình” ?

- A. Hòa bình là nguyện vọng, xu thế của các dân tộc trên thế giới.
- B. Hòa bình là điều kiện quyết định để duy trì chế độ chính trị.
- C. Mục đích của Liên hợp quốc là cân bằng lợi ích của các nước.
- D. Tranh chấp, xung đột xảy ra ở hầu hết các khu vực trên thế giới.

Câu 11 Nhận định nào về vị trí, vai trò của Liên hợp quốc trên trường quốc tế là không đúng?

- A. Là diễn đàn quốc tế lớn nhất, vừa hợp tác vừa đấu tranh.
- B. Thúc đẩy mối quan hệ hợp tác hữu nghị giữa các dân tộc.
- C. Là tổ chức liên kết chính trị - kinh tế lớn nhất hành tinh.
- D. Giúp đỡ các quốc gia dân tộc về y tế, văn hóa, giáo dục.

Câu 12 Mối quan hệ hợp tác của Liên hợp quốc với Việt Nam hiện nay là

- A. hợp tác theo hướng ngày càng sâu rộng và hiệu quả.
- B. giúp đỡ giải quyết hậu quả nặng nề của chiến tranh.
- C. viện trợ không hoàn lại để phát triển kinh tế, văn hóa.
- D. thúc đẩy cải cách thực hiện các quyền tự do dân chủ.

Câu 13 Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng mục tiêu hoạt động của tổ chức Liên hợp quốc?

- A. Thúc đẩy quan hệ hữu nghị giữa các dân tộc trên thế giới
- B. Giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình.
- C. Hợp tác quốc tế để giải quyết các vấn đề kinh tế, xã hội
- D. Trung tâm điều hòa các nỗ lực quốc tế vì mục tiêu chung.

Câu 14 Hội nghị I-an-ta (2 -1945) đã thông qua quyết định nào?

- A. Phân chia nước Đức thành bốn khu vực chiếm đóng của Đồng minh.
- B. Phân công quân đội Đồng minh giải giáp quân Nhật ở Đông Dương.
- C. Thành lập tổ chức Hội quốc liên để duy trì hòa bình, an ninh thế giới.
- D. Phân chia phạm vi ảnh hưởng ở châu Âu, Á giữa các nước Đồng minh.

Câu 15 Quyết định nào của hội nghị I-an-ta (2-1945) đã tạo điều kiện cho thực dân Pháp trở lại xâm lược Đông Dương?

- A. Liên Xô không được đưa quân đội vào Đông Dương.
- B. Anh, Mỹ mở đường cho Pháp chiếm lại Đông Dương.
- C. Đông Nam Á thuộc phạm vi ảnh hưởng của phương Tây.
- D. Quân đội Trung Hoa Dân quốc giải giáp phát xít Nhật.

Câu 16 Sự kiện nào được xem là khởi đầu cho chính sách chống Liên Xô của Mỹ, gây nên cuộc Chiến tranh lạnh?

- A. Thông điệp Tổng thống Tơ-ru-man (3/1947).
- B. Sự ra đời của kế hoạch Mác-san (6/1947).
- C. Hội đồng tương trợ kinh tế ra đời (1/1949).
- D. Thành lập Tổ chức quân sự NATO (4/1949).

Câu 17 Hội nghị I-an-ta (2/1945) được tiến hành trong giai đoạn nào của Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Vừa mới kết thúc.
- B. Bùng nổ và lan rộng.
- C. Giai đoạn sắp kết thúc.
- D. Đang diễn ra ác liệt.

Câu 18 Một trong những khu vực được hội nghị I-an-ta (1945) quy định thuộc phạm vi ảnh hưởng của Liên Xô là

- A. Tây Âu.
- B. Đông Âu.
- C. Nhật Bản.
- D. Triều Tiên.

Câu 19 Đâu là ranh giới phân chia phạm vi chiếm đóng Triều Tiên của Mỹ và Liên Xô được Hội nghị I-an-ta (2/1945) quy định?

- A. Vĩ tuyến 38.
- B. Sông Áp Lục.
- C. Vĩ tuyến 17.
- D. Cảng Icheon.

Câu 20 Trật tự thế giới mới được hình thành sau chiến tranh thế giới thứ hai (1945) là

- A. đơn cực.
- B. I-an-ta.
- C. Vec-xai.
- D. đa cực.

Câu 21 Những quốc gia nào sau đây tham dự hội nghị I-an-ta (2/1945)?

A. Liên Xô, Mỹ, Pháp.

B. Liên Xô, Mỹ, Anh.

C. Trung Quốc, Mỹ, Anh.

D. Liên Xô, Anh, Pháp.

Câu 22 12/1989, tại đảo Man-ta, Mỹ và Liên Xô đã có hành động nào sau đây?

A. Tuyên bố chung về vũ khí chiến lược.

B. Ký nhiều hiệp định thương mại tự do.

C. Tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh.

D. Cam kết hòa bình giữa Mỹ và Liên Xô.

Câu 23 Sự kiện nào sau đây đánh dấu trật tự hai cực I-an-ta chấm dứt?

A. Liên Xô chính thức tan rã (12/1991).

B. Chiến tranh lạnh kết thúc (1989).

C. Bức tường Béc-lin sụp đổ (1989).

D. Khủng hoảng năng lượng (1973).

Câu 24 Xu thế chủ đạo trong quan hệ giữa các cường quốc sau Chiến tranh lạnh là

A. đối thoại, thỏa hiệp, tránh xung đột trực tiếp.

B. tôn trọng vai trò, nhiệm vụ của Liên hợp quốc.

C. hợp tác, không cạnh tranh, không mâu thuẫn.

D. hòa bình, không xung đột, tiến hành hợp tác.

Câu 25 Nội dung căn bản trong quan hệ quốc tế hiện nay là về lĩnh vực

A. an ninh.

B. kinh tế.

C. văn hóa.

D. chính trị.

Câu 26 “Lấy phát triển kinh tế làm trọng điểm” được xem là nội dung chiến lược chủ yếu của các nước trong thời kỳ

A. Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc.

B. sau khi cuộc Chiến tranh lạnh kết thúc.

C. chủ nghĩa xã hội thành hệ thống thế giới.

D. ngay sau khi Chiến tranh lạnh bắt đầu.

Câu 27 Trải qua hơn 70 năm hoạt động (từ năm 1945), Liên hợp quốc đã có nhiều vai trò, đóng góp trên các lĩnh vực, nhưng không có vai trò nào sau đây?

A. Góp phần thúc đẩy quá trình phi thực dân hoá ở nhiều nơi trên thế giới.

B. Ra các văn bản, xây dựng môi trường thuận lợi thúc đẩy hợp tác quốc tế.

C. Ngăn chặn được các cuộc đối đầu Đông – Tây và xung đột trên thế giới.

D. Làm trung gian hoà giải chấm dứt xung đột và chiến tranh ở các khu vực.

Câu 28 Một trong những biểu tượng cho sự kết thúc Chiến tranh lạnh là

A. Liên Xô chính thức sụp đổ (1991).

B. bức tường Béc-lin sụp đổ (11/1989).

C. chiến tranh Việt Nam kết thúc (1975).

D. vấn đề Nam Xu-đăng được giải quyết.

Câu 29 Tổ chức liên kết kinh tế, thương mại, tài chính lớn nhất hiện nay là

- A. Diễn đàn hợp tác Á - Âu.
- B. Hiệp ước thương mại tự do.
- C. Liên minh Châu Âu (EU)
- D. Các nước xuất khẩu dầu mỏ.

Câu 30 Khẳng định Toàn cầu hóa là một xu thế khách quan, một thực tế không thể đảo ngược, vì

- A. đó là hệ quả tất yếu của xu thế hòa hoãn Đông - Tây
- B. nó phản ánh quy luật cạnh tranh của thị trường quốc tế.
- C. là kết quả của việc thống nhất thị trường giữa các nước.
- D. hệ quả tất yếu của cuộc cách mạng khoa học-công nghệ.

Câu 31 Một trong những mặt tiêu cực của xu thế Toàn cầu hóa là

- A. tạo ra nguy cơ đánh mất bản sắc dân tộc.
- B. hạn chế sự chuyển biến về cơ cấu kinh tế.
- C. kìm hãm sự phát triển của sản xuất.
- D. hạn chế sự tăng trưởng nhanh về mặt kinh tế.

Câu 32 Sự kiện mở đầu thời kỳ biến động, phức tạp đối với tình hình chính trị thế giới và các mối quan hệ quốc tế sau Chiến tranh lạnh là

- A. Mỹ tấn công Irắc.
- B. chạy đua hạt nhân.
- C. khủng bố ngày 11/9.
- D. xung đột Trung Đông.

Câu 33 Nội dung nào không phản ánh xu thế phát triển của thế giới sau Chiến tranh lạnh?

- A. Một trật tự thế giới mới đang hình thành theo hướng đa cực.
- B. Các nước điều chỉnh chiến lược tập trung phát triển kinh tế.
- C. Các cuộc xung đột quân sự vẫn còn diễn ra ở một số khu vực.
- D. Mỹ đang thực hiện âm mưu thiết lập lại trật tự thế giới đa cực.

Câu 34 Trong xu thế phát triển chung của thế giới hiện nay, thời cơ Việt Nam có thể tận dụng để xây dựng và phát triển đất nước là gì?

- A. Không bị áp dụng luật chống bán phá giá.
- B. Sự ổn định tình hình chính trị trong nước.
- C. Mua được các bằng phát minh với giá rẻ.
- D. Thu hút vốn, tiếp thu thành tựu khoa học.

Câu 35 Trước xu thế hội nhập hiện nay, thách thức lớn nhất đối với Việt Nam là

- A. sự cạnh tranh khốc liệt.
- B. văn hóa phương Tây đã du nhập.
- C. thu hút được nhiều vốn đầu tư hơn.
- D. đã phát sinh nhiều bệnh dịch mới.

Câu 36 Nhận định nào sau đây là đúng về những chính sách mà Việt Nam có thể áp dụng để hội nhập kinh tế thành công với thế giới?

- A. Xây dựng kinh tế tự chủ, phát huy lợi thế đất nước.
- B. Liên kết hợp tác chặt chẽ với các nước Đông Nam Á.
- C. Tìm kiếm những nguồn vốn viện trợ không hoàn lại.
- D. Gia nhập vào tất cả các tổ chức thương mại thế giới.

Câu 37 Xu thế hòa hoãn Đông-Tây xuất hiện có tác động như thế nào đến trật tự hai cực I-an-ta?

- A. Đã xuất hiện xu thế đa cực.
- B. Các mâu thuẫn càng sâu sắc.
- C. Làm suy yếu trật tự hai cực.
- D. Đã củng cố trật tự hai cực.

Câu 38 Sự kiện đánh dấu Chiến tranh lạnh bao trùm thế giới là

- A. thắng lợi của cách mạng Cuba (1959).
- B. Liên Xô đã thành lập khối SEV (1949).
- C. thông điệp của Tổng thống Mỹ (1947).
- D. sự ra đời của NATO và Vác-sa-va (1955).

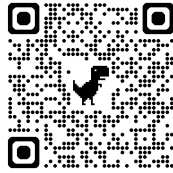
Câu 39 Đâu là một trong những nguyên nhân Mỹ và Liên Xô quyết định chấm dứt cuộc Chiến tranh lạnh (1947-1989)?

- A. Sự vươn lên mạnh mẽ của Nhật Bản, Tây Âu.
- B. Các nước Cộng hòa trong liên bang đòi ly khai.
- C. Nước Mỹ khủng hoảng kinh tế, chính trị sâu sắc.
- D. Nhân dân hai nước đều phản đối Chiến tranh lạnh.

Câu 40 Nội dung nào không phản ánh đúng bản chất của Chiến tranh lạnh?

- A. Do Mỹ phát động nhằm chống Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.
- B. Đối đầu căng thẳng giữa hai phe tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa.
- C. Là cuộc đối đầu trực tiếp trên lĩnh vực quân sự giữa hai nước Xô - Mỹ.
- D. Thế giới đã bị chia thành hai phe tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa.

Muốn tự tạo bài trắc nghiệm như thế này?



Quét QR hoặc truy cập: **diemdanh.app/tao-bai-trac-nghiem**
diemdanh.app